**I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:

NGƯỜI LIỆT NỮ Ở AN ẤP

(**Lược trích một phần**: Thời Lê đời niên hiệu Vĩnh Thịnh (1) có vị Tiến sĩ trẻ tên Đinh Hoàn, người làng An Ấp, tỉnh Nghệ An (2). Đinh Hoàn lấy vợ lẽ là con quan họ Nguyễn, bà nghi dung nhàn nhã, ăn nói đoan trang, thêu thùa khéo léo lại có tài the phú nên rất tâm đầu ý hợp với chồng. Có người vợ khuyên nhủ, người chồng càng mẫn cán và trở thành vị quan cần mẫn. Ông được cử đi sứ Trung Quốc, người vợ rất lo lắng cho sức khoẻ của chồng. Nhưng việc triều đình, ông vẫn phải dứt áo rời đi. Người vợ ở nhà thương nhớ, lo lắng khôn nguôi. Trên đường đi xứ, chẳng may ông mắc bệnh và qua đời. Linh cữu được đưa về nước, phu nhân họ Nguyễn đau đớn, viết bài văn tế chồng, trong đó ẩn ý muốn quyên sinh. Người nhà lo lắng khuyên can không được nên trông chừng bà rất cẩn thận. Thời gian trôi qua, phu nhân vẫn sống trong đau khổ, một hôm nằm mộng gặp được người chồng.)

*Một hôm, phu nhân đốt đèn ngồi một mình... Nỗi thương tâm khiến phu nhân đờ đẫn, nhìn đâu cũng toàn thấy cảm sầu. Phu nhân càng thêm thê thảm, gục xuống bàn mà nức nở khiến cõi lòng chìm sâu vào cõi mê. Trong cơn dật dờ đó, thấy một người khăn vuông đai rộng từ xa đến gần, nhìn kĩ hoả ra chính là chồng vậy. Phu nhân đón chào, mừng quá chảy nước mắt mà rằng:*

*-Từ khi cách biệt đã bốn năm rồi, biết bao nỗi bi sầu, mộng hồn tản mát, không nơi nào là không tìm tung tích của lang quân, ấy thế mà lang quân chẳng có đoái hoài gì đến thiếp. Nếu bảo rằng trần gian và thiên thượng hai nơi cách biệt, thì sao Thuấn Phi (3) có hội ngộ, Chức Nữ (4) lại tương phùng, vậy thì lang quân đối với thiếp rất là bạc tình!*

*Ông buồn nét mặt mà rằng:*

*- Ta từ khi về chầu thiên đình, được trông coi việc bút nghiên, nơi thiên tào công việc nhiều, không có thì giờ đến thăm nàng, còn tấm lòng khăng khít thuỷ chung không bao giờ thay đổi.*

*Phu nhân muốn lưu ông ở lại tự tình. Ông vỗ về nói:*

*-Chết sống là lẽ thường xưa nay, hợp tan là tuần hoàn việc thế. Vĩ Ngọc Tiên (5) có duyên tái hợp, Dương Thái Chân (6) cơ ước lai sinh. Nàng không cần bị phiền vì nỗi hạc lánh gương ta, cái ngày chúng ta gặp nhau gần đến rồi.*

*Nói xong, có một trận thanh phong, không biết ông biến đi đâu mất. Phu nhân thương khóc chợt tỉnh dậy, sai thị nữ ra xem trời đất chi thấy sương mù trăng mờ, đêm đã gần sáng rồi.*

(**Lược trích một đoạn:** Sau đó, nhân một ngày cả nhà đi vắng, phu nhân đã quyên sinh. Bà được triều đình cho lập đền thờ, khắc chữ “Trinh liệt phu nhân từ”. Đền rất linh thiêng. Vài năm sau, có người thư sinh họ Hà hay thơ phú, ghé thăm đền và đề bài thơ. Bài thơ ngụ ý nói viên quan họ Đinh không có công trạng, nhờ người vợ thuỷ chung mà được thơm lây. Tối đó, khi về chỗ trọ, Hà sinh thấy có người con gái áo xanh đến báo có phu nhân mời tới trò chuyện. Đến một lầu son gác tía, Hà sinh mới hay phu nhân đó là chủ nhân ngôi đền. Phu nhân nói bài thơ của Hà sinh đề trên đền có ý chưa được đúng, xem thường tướng công của bà, nên kể rõ sự tình để Hà sinh thấu tỏ công đức của người chồng.)

Hà sinh nghe phu nhân nói xong, bỗng tỉnh ngộ, vội vàng đứng dậy ta rằng:

-Tiểu sinh ham chơi sơn thuỷ, thích hứng rượu thơ, nhân lúc say sưa phóng bút viết bậy, thực sự biết đắc tội rất nặng với bậc tôn linh, nay tình nguyện nối lại nguyên văn để chuộc cái lỗi nói càn.

Phu nhân nói:

- Bằng lòng cho hoạ lại.

...

Mới viết xong hai câu, chợt nghe tiếng người con gái mặc áo vàng đứng ngoài điện bẩm rằng:

- Thượng đế có chiếu chỉ với phu nhân, hiện xe loan đã sắp sẵn đợi ở ngoài rồi.

Phu nhân đi rảo bước xuống thềm, ngoảnh lại bảo Hà sinh:

-Tiên sinh sau này phát đạt. Nhưng phải cẩn thận lời nói...

Hà sinh đứng dậy vâng lệnh lui ra, bỗng thấy mây lành bao phủ, gió thoang thoảng, phu nhân bước lên xe loan đi như bay...

(Theo Đoàn Thị Điểm\*, Truyền kì tân phả, Văn xuôi tự sự Việt Nam thời trung đại, Nguyễn Đăng Na giới thiệu và tuyển soạn, NXB Giáo dục tr.344-362)

**Câu 1 (0,75đ**).Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn ngữ liệu?

**Câu 2(0,5đ).** Nhân vật chính trong truyện Người liệt nữ ở An Ấp là ai ?

**Câu 3 (0,75 đ**). Từ Hán Việt “ ***liệt nữ***” được hiểu nghĩa như thế nào?

**Câu 4(1,0 đ).** Chủ đề chính của truyện Người liệt nữ ở An Ấp là gì?

**Câu 5 (1.0đ).** Từ văn bản Người liệt nữ ở An Ấp, em có suy nghĩ, tình cảm gì đối với số phận và vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội xưa?

**II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm**)

**Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về hình ảnh người mẹ trong bài thơ**

***Hơi ấm ổ rơm* của Nguyễn Duy.**

Tôi gõ cửa ngôi nhà tranh nhỏ bé ven đồng chiêm

Bà mẹ đón tôi trong gió đêm

Nhà mẹ hẹp nhưng còn mê chỗ ngủ

Mẹ chỉ phàn nàn chiếu chặn chả đủ

Rồi me ôm rơm lót ổ tôi nằm

Rơm vàng bọc tôi như kén bọc tằm

Tôi thao thức trong hương mật ong của ruộng

Trong hơi ấm hơn nhiều chăn đệm

 Của những cọng rơm xơ xác gầy gò

Hạt gạo nuôi hết thảy chúng ta no

Riêng cái ấm nồng nàn như lửa

Cái mộc mạc lên hương của lúa

Đâu dễ chia cho tất cả mọi người.

(In trong tập Cát trắng, Nxb. Quân đội nhân dân, 1973)

**Câu 2. (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về một vấn đề thời sự (con người trong mối quan hệ với tự nhiên): con người với tài nguyên nước.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Câu 1**.Nêu phương thức biểu đạt chính của đoạn ngữ liệu?

-Tự sự

**Câu 2**. Nhân vật chính trong truyện Người liệt nữ ở An Ấp là ai ?

-Phu nhân họ nguyễn.

**Câu 3**. Ca ngợi tấm lòng thuỷ chung, son sắt của người phụ nữ ở An Ấp.

**Câu 4**: “liệt nữ” người phụ nữ có khí tiết hoặc có khí phách anh hùng.

**Câu 5**. Suy nghĩ về số phận và vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội xưa:

+ Chịu nhiều thiệt thòi khi phải lấy làm thê thiếp, phải chịu cảnh vợ chồng xa cách.

+ Thuỷ chung, son sắt, một lòng một dạ với người chồng.

+ Bao dung, vị tha, dẫu chết vẫn mong muốn những điều tốt đẹp cho chồng, cho mọi người.

- Tình cảm: Thấu hiểu, cảm thông và trân trọng người phụ nữ Việt Nam xưa.

**PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm).**

**Ta luôn tự hỏi hình ảnh người mẹ trong thơ ca hiện lên đẹp như thế nào? Và vẻ đẹp ấy thực sự đã được khắc họa rất chân thực qua bài thơ *Hơi ấm ổ rơm* của tác giả Nguyễn Duy.** Dưới lăng kính của người chiến sĩ bộ đội, trước hết hình ảnh người mẹ hiện lên thực gần gũi, mộc mạc. Là người phụ nữ gắn liền với “ngôi nhà tranh” nhỏ bé thân thương, với từng “hạt gạo” trắng ngần đổi bao mồ hôi, công sức. Những hình ảnh đó đều có điểm chung là xuất phát từ những thứ bình thường nhất bên người nông dân và gắn bó mật thiết với một hình ảnh người mẹ tảo tần. Bên cạnh đó, hình ảnh mẹ còn đại diện cho tình quân dân khăng khít, gần bó, sự đối đãi thân tình và hiếu khách của người phụ nữ Việt Nam với bộ đội kháng chiến: “Nhà mẹ hẹp nhưng còn mê chỗ ngủ”; “Mẹ ôm rơm lót ổ tôi nằm”. Họ lắng lo, chăm sóc người linh như những người thân ruột thịt, mang lại hơi ấm, tình thương giữa thời thế chiến trận vô vàn hiểm nguy, gian khó. Đặc biệt, càng không thể phủ nhận, tác giả đã khắc họa thành công một người mẹ lầm lũi, tảo tần. Họ vun vén tổ ấm, cuộc sống, nỗi lo toan suốt cả một đời. Đó chính là hình ảnh đại diện cho người phụ nữ Việt Nam chịu thương, chịu khó, vất vả, lam lũ, giàu tình yêu thương, giàu đức hi sinh, khiến nhân vật trữ tình là người lính, hay độc giả đều không khỏi bùi ngùi, xúc động mỗi khi nhớ về. **Có thể nói, thành công của bài thơ là khắc họa được hình ảnh người mẹ kháng chiến góp phần làm phong phú và tô đẹp bức chân dung về người mẹ trong thơ ca.**

**Câu 2.(4.0 điểm)**

**DÀN Ý**

 **I. Mở bài:** Giới thiệu vấn đề thể hiện mối quan hệ giữa con người với tự nhiên nêu sự cần thiết của việc bàn luận về vấn đề:

- Tài nguyên nước là thành phần chủ yếu của môi trường sống. Nguồn tài nguyên thiên nhiên này rất quan trọng đối với sự tồn vong của sự sống trên Trái Đất.

 - Tuy nhiên, trong đời sống xã hội hiện đại ngày nay, tình trạng ô nhiễm môi trường nước đang ở mức báo động, có ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của con người. Đây là vấn đề quan trọng, được mọi người quan tâm.

 **II.Thân bài:**

**1. Triển khai các luận điểm thể hiện quan điểm của người viết xét trên từng khía cạnh của vấn đề.**

***Luận điểm 1: Nước là một nguồn tài nguyên vô cùng quý giá đối với con người***
**Luận điểm 2: Mặt tích cực của mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và lợi ích.**
***\* Nước có vai trò đối với sức khỏe cơ thể con người.***
- Con người cần rất nhiều chất dinh dưỡng để nuôi cơ thể, trong đó nước là thành phần quan trọng nhất.
Vai trò của nước đối với cơ thể như “chất dẫn”, tham gia vào toàn bộ quá trình trao đổi chất, chuyển hóa thức ăn thành năng lượng đưa đi khắp cơ thể.
- Nước giúp điều hòa thân nhiệt, tham gia đào thải chất, độc tố trong quá trình ăn uống ra khỏi cơ thể con người, thông qua các hình thức như: tiết bã nhờn, đổ mồ hôi và qua đường bài tiết nước tiểu. Một người nếu cơ thể không đủ nước sẽ rất dễ bị các bệnh về gan, sỏi thận.
- Nước là thành chủ yếu giúp sản sinh collagen, giúp da dẻ săn chắc, hồng hào và khỏe mạnh. Một khi cơ thể thiếu nước, làn da sẽ trở nên khô sần, nứt nẻ và chảy xệ nhanh chóng...
**\*) Trong sinh hoạt hàng ngày, nước đóng một vai trò vô cùng quan trọng đối với con người.**
- Nước cần thiết cho cả chăn nuôi lẫn trồng trọt. Thiếu nước, các loại cây trồng, vật nuôi không thể sống được.
- Nước giúp cho mọi sinh hoạt của con người như tắm, giặt, rửa, nấu, nướng... đảm bảo được chất lượng cuộc sống của mỗi con người và sức khỏe cho cộng đồng.
- Nước được khai thác tiềm năng thủy điện, đánh dấu một bước ngoặt lớn trong hành trình phát triển của loài người. Đây là nguồn năng lượng sạch và chiếm 20% lượng điện của thế giới.

***-*** Nước có ý nghĩa quan trọng trong việc làm giảm ô nhiễm môi trường... Nước bốc hơi tạo ra mưa góp phần cân bằng nhiệt độ của môi trường, thúc đẩy cây cối sinh trưởng và phát triển.

***Luận điểm 3: Mặt tiêu cực của mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và hậu quả có thể gánh chịu (nêu lí lẽ và bằng chứng).***

- Sự bùng nổ dân số trở thành nguyên nhân làm ô nhiễm nguồn nước. Khi con người ngày càng nhiều trên Trái Đất, dân số tăng vọt kéo theo rất nhiều hệ lụy liên quan tới nhu cầu ăn uống, sinh hoạt, đi lại, xây dựng, sản xuất nông nghiệp, công nghiệp.

- Ở Việt Nam, các con số thống kê hiện nay cho thấy đa số các bệnh viện và cơ sở y tế trên cả nước đều chưa có được hệ thống xử lý nguồn nước thải đạt yêu cầu. Với lượng bệnh nhân rất lớn được tiếp nhận tại các bệnh viện cùng các biện pháp xử lý khám chữa bệnh và dịch vụ y tế, nếu các cơ sở này không có phương hướng rác thải dụng cụ, thiết bị y tế đúng cách thì quả là mối nguy với môi trường nói chung và môi trường nước nói riêng.

- Bên cạnh đó, trong quá trình sản xuất nông nghiệp, việc người sân sử dụng các hóa chất bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, diệt cỏ,... vượt quá liều lượng được khuyến cáo cũng chính là các yếu tố gây ô nhiễm môi trường nước mặt và nước ngầm do hóa chất bị tồn dư.

- Nước thải và rác thải từ hoạt động sản xuất công nghiệp phần lớn đều được xả trực tiếp ra ao, hồ, sông suối mà chưa qua xử lý. Do đó, đây cũng chính là một trong các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường nước điển hình nhất.

***2. Nêu ý kiến trái chiều và phản bác.***

- Trách nhiệm bảo vệ nguồn nước là của tất cả mọi người chứ không phải chỉ thuộc về các nhà chức trách. Tuy nhiên, trong thực tế rất nhiều người bàng quan, thiếu trách nhiệm với việc bảo vệ nguồn tài nguyên nước.

- Một số người lại cho rằng, nước là tài nguyên vô tận mà tự nhiên ban tặng cho con người nên không bao giờ lo lắng vì thiếu nguồn nước trong đời sống. Đây là nhận thức sai lầm.

-Để có được nguồn nước sạch cung cấp đủ cho đời sống sinh hoạt của con người, mỗi người cần phải nâng cao ý thức, trách nhiệm của bản thân trong việc cải thiện suy nghĩ, hành động, thái độ đối với tài nguyên nước.

***3. Đề xuất giải pháp có tính khả thi để giải quyết vấn đề.***

-Cần phải nhận thức rõ sử dụng nguồn nước phải đi đôi với bảo vệ vì nước không phải là tài nguyên vô tận.

- Các cơ quan chức năng cần có nhiều hoạt động tuyên truyền chủ trương xã hội hóa công tác bảo vệ tài nguyên nước, đưa ra nhiễu biện pháp nhằm cả các thành viên trong xã hội nâng cao ý thức, cùng hành động tích dụng hợp lý nguồn tài nguyên này.

- Nhà nước cần đưa ra những chính sách bảo vệ môi trường mới, những chính sách kiểm soát và xử lý ô nhiễm có tính răn đe đối với các nhà máy xí nghiệp, đầu tư xây dựng các dự án công trình xử lý nước thải; người dân phải sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên nước, có ý thức bảo vệ nguồn nước,.

***III.Kết bài: Khẳng định tầm quan trọng của việc nhận thức đúng và giải quyết hiệu quả vấn đề nêu ra.***

***Cụ thể:***

- Nước sạch là tài nguyên quý giá, nhưng không phải là vô tận. Nước là cần thiết cho sự sống nhưng khi bị biến đổi, ô nhiễm có thể gây ra những hiểm họa khôn lường cho con người.

- Cuộc sống sẽ không thể tiếp tục nếu chúng ta sống mà không có nước. Hiểu được vai trò và ý nghĩa to lớn của nó, chúng ta hãy cùng chung tay hành động bảo vệ nguồn nước, sử dụng hợp lý.